

Số: 23/2021/QĐST-HNGĐ

*Phong Thổ, ngày 26 tháng 02 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2020/TLST – HNGĐ, ngày 13 tháng 01 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vàng Thị D, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Bản S, xã D, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Sùng A M, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Bản S, xã D, huyện P, tỉnh Lai Châu.

**Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;**

Căn cứ vào các Điều **54, 55, 57, 81, 82, 83** của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 **tháng 02 năm 2021**,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 **tháng 02 năm 2021** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vàng Thị D và anh Sùng A M.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về quan hệ hôn nhân:** Chị Vàng Thị D và anh Sùng A M thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Vàng Thị D và anh Sùng A M có 02 con chung là cháu Sùng Hoàng D1, sinh ngày 30/4/2007 và cháu Sùng Hoàng L, sinh ngày 30/7/2019. Chị Vàng Thị D và anh Sùng A M thỏa thuận thống nhất: Giao cháu Sùng Hoàng D1 cho anh Sùng A M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu D1 đủ 18 tuổi. Giao cháu Sùng Hoàng L cho chị Vàng Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vàng Thị D và anh Sùng A M không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Vàng Thị D và anh Sùng A M không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Hai đương sự mỗi người phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn tự nguyện nộp cả án phí cho bị đơn nên tổng số tiền nguyên đơn phải nộp là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Khấu trừ với số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2010/0004594, ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, nguyên đơn được nhận lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THA dân sự huyện Phong Thổ;
- **UBND xã D;**
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Hạnh**